

Số: 311/2021/QĐST-HNGĐ

Chương Mỹ, ngày 21 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm h khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 212, Điều 213, Điều 149, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 281/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 6 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Anh Nguyễn Quang D – sinh năm 1993

ĐKKHKT: Thôn X, xã T, huyện C, Thành phố Hà Nội

2/ Chị Nguyễn Phương M – sinh năm 1997

ĐKKHKT: Xóm A, thôn Đ, xã B, huyện H, Thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quang D và chị Nguyễn Phương M kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn số 88/2017, ngày 11/8/2017 tại Ủy ban nhân dân xã Thủy Xuân Tiên, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội. Vợ chồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2018 thì mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không cùng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, va chạm với nhau. Vợ chồng không có sự quan tâm, chia sẻ và không duy trì quan hệ vợ chồng dẫn đến cuộc sống gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay anh

Nguyễn Quang D, chị Nguyễn Phương M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh D , chị M xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Ngọc Khánh L , sinh ngày 15/7/2017. Anh D và chị M thỏa thuận: Chị M được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung: Anh D và chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Chị M tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2021 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Quang D và chị Nguyễn Phương M .

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Phương M được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Ngọc Khánh L , sinh ngày 15/7/2017 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác.

- **Về cấp dưỡng nuôi con:** Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Phương M không yêu cầu anh Nguyễn Quang D phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh D cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Quang D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung, công nợ chung:** Anh D và chị M đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Phương M tự nguyện chịu 300.000 đồng lệ phí việc hôn nhân và gia đình, được trừ số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu số AA/2020/0075195 ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Chương Mỹ;
- Người yêu cầu;
- UBND xã Thủy Xuân Tiên (Số 88/2017);
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thắng